

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **187/2019/HS-ST**

Ngày: 19-7-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tống Thị Điệp

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh Q;**

Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1998; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: 1xx/x đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần Minh N và con bà Phan Thị Kim L. Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 22/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự. Ngày 21/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt từ ngày 18/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh Q là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Q đã mua ma túy về bán cho con nghiện. Vào khoảng 21 giờ ngày 17/3/2019, có một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì Q đồng ý bán. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda – C50 màu đen, mang biển số 47AB-019.xx đến khu vực đường Đ, thành phố B gặp 01 người phụ nữ tên Nhỏ (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng được 01 gói nylon đựng chất rắn dạng tinh thể, Q đem về bán nhưng người thanh niên hỏi mua không đến. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2019 có người tên Thành (không rõ nhân thân lai lịch) điện thoại hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng hẹn Q đến hẻm 43 đường A, phường TL, thành phố B để giao ma túy. Khi Q điều khiển xe mô tô đi đến trước xưởng gỗ tại địa chỉ 43/45 đường A, phường TL chờ Thành để bán ma túy, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra phát hiện, thu giữ của Q: 01 gói nylon đựng chất rắn dạng tinh thể được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 217/GĐMT-PC09 ngày 22/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4203 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 188/CT-VKS ngày 20/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Trần Minh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh Q mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy đối với **0,3948** gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0905093860 của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh Q không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2019 tại trước xưởng gỗ địa chỉ số 43/45 đường A, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Trần Minh Q có hành vi bán 0,4203 gam ma túy loại Methamphetamine cho các con nghiện khác thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang.

Do đó hành vi của bị cáo Trần Minh Q đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Bị cáo biết tác hại của ma túy, việc mua bán bị nghiêm cấm, song để có tiền phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bản thân và tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 09h30’ ngày 18/3/2019 bị cáo đã có hành vi bán 0,4203 gam ma túy loại Methamphetamine cho các con nghiện kiếm lời. Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

truy tố bị cáo Trần Minh Q theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy xét thấy cần có mức hình phạt đủ nghiêm, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của nhà nước ta.

[2.3] Đối với nguồn ma túy thu giữ được, bị cáo Trần Minh Q khai nhận mua của đối tượng tên Nhỏ (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Do chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với người thanh niên và đối tượng tên Thành (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy của Q, Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên tách hành vi của những người này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng chất ma túy của Trần Minh Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-SS50, màu đen, số máy: SS50EE103435, số khung: SS50309040, gắn biển số 47AB-019.xx kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Trần Thiên H. Chiếc xe này Q khai mua của Trần Thiên H, địa chỉ 1xx/2 đường L, phường T, thành phố B vào năm 2018. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy, biển số xe và giấy đăng ký xe. Tại bản kết luận giám định số 288 ngày 18/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Số khung, số máy: Không thay đổi; biển số 47AB-019.82 là biển số giả. Tại bản kết luận giám định số 58 ngày 13/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Giấy đăng ký xe mang tên Trần Thiên H là giấy đăng ký xe giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tra cứu chủ phương tiện theo

số khung, số máy xe tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk xác định chủ đăng ký xe tên là Nguyễn Thành L, sinh năm 1947, địa chỉ thôn x, xã C, huyện Buôn Đ, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm việc với Trần Thiên H và Nguyễn Thành L, tuy nhiên tại địa chỉ tra cứu không có ai tên H, L cư trú tại địa chỉ trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách chiếc xe và giấy đăng ký xe ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,3948 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0905093860 của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh Q không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Q **03 (ba) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 18/3/2019).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,3948 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0905093860 của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh Q không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2019 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh Q phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm ngày*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Cúc